

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **245/2022/TLST/HNGĐ**, ngày 17 tháng 9 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Trọng D-sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Huyền T- sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83; của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Trọng D và chị Nguyễn Thị Huyền T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Trọng D và chị Nguyễn Thị Huyền T thuận tình ly hôn

- Về con chung: Anh D, chị T có 2 con chung là các cháu Nguyễn Trọng Tuấn Hưng- sinh ngày 23/9/2015 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T-sinh ngày 21/3/2019. Anh D chị T thống nhất anh Nguyễn Trọng D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trọng Tuấn H, chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo T đến khi thành niên. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.Chị T, anh D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con

- Về tài sản: Anh Nguyễn Trọng D và chị Nguyễn Thị Huyền T tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận anh Nguyễn Trọng D chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm .Án phí của anh D được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y (Biên lai thu tiền số: 0011317 ngày 17 tháng 5 năm 2022).Còn trả lại cho anh D 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND H. Y;
- UBND xã N
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị H**